

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,631.86 +2.40%	264.79 +1.42%	119.03 +1.00%	48,254.82 +0.68%	51,063.31 +0.43%	24,381.46 +1.22%



Nhận định thị trường và chiến lược

“**Mẫu hình đảo chiều hồi phục**”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/11, VN-Index tăng +38.25 điểm (+2.40%) lên mức 1631.86 điểm với 268 mã tăng, 58 mã giảm và 36 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 22,145 tỷ đồng, tương ứng tăng +12.70% so với phiên trước.

Thị trường tiếp tục hồi phục với lực cầu lan tỏa khắp các nhóm ngành cùng số điểm tăng tích cực. Về ngành, sắc xanh trải dài trên các nhóm ngành, tiêu biểu ở nhóm ngành vốn hóa lớn là Ngân hàng (+1.76%), Dịch vụ tài chính (+1.42%) và Bất động sản (+3.87%) với các cổ phiếu trụ tích cực đỡ điểm cho chỉ số thị trường chung khi chỉ BCM (-0.15%) giảm điểm.

Tương tự với các ngành Small và Midcap với Công nghệ (+4.90%), Bán lẻ (+2.55%), Hàng công nghiệp (+2.07%), Thực phẩm (+1.97%). Các cổ phiếu đáng chú ý: VSC, GEE, CII tăng trần, VRE (+5.64%), PC1 (+4.78%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+2.40%), HNX-Index (+1.42%), UPCOM-Index (+1.00%), VN30 (+2.78%), VNMIID (+2.29%), VNSML (+1.42%), VNDIAMOND (+2.57%), VNFINLEAD (+2.37%), VNCOND (+2.25%), VNCONS (+1.13%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+8.82 điểm), VHM (+3.69 điểm), TCB (+2.15 điểm). Ngược lại, BHN (-0.06 điểm), TCX (-0.03 điểm), BCM (-0.02 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại bán ròng -386.12 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VCI (-197.62 tỷ), HDB (-171.13 tỷ), VIX (-150.54 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng qôm: VIC (+258.49 tỷ), HPG (+115.12 tỷ), FPT (+114.67 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index đóng cửa hồi phục gần 40 điểm đi kèm thanh khoản cải thiện 12% so với phiên trước. Lực mua lan tỏa khắp các nhóm ngành trên toàn thị trường đánh dấu trở lại nhịp hồi phục kỹ thuật ngắn hạn. Phần lớn các cổ phiếu cũng xuất hiện các mô hình hồi phục trở lại.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, thị trường hình thành mô hình đảo chiều ngắn hạn với đường giá cắt lên đường MA10 ngày kèm cây nến mua quyết liệt. Các chỉ báo trên biểu đồ H1 đã xuất hiện phân kỳ với đường giá lần lượt cắt lên các cặp đường trung bình trượt MA10/20/50 giờ. Các phiên tiếp theo VN-Index sẽ vận động dễ thở hơn, nhà đầu tư lướt sóng có thể tận dụng nhịp hồi này để giao dịch (với nhà đầu tư mạo hiểm). Tuy nhiên thị trường chưa tạo được xu hướng hồi rõ rệt, nên những vị thế mua mới trung hạn chưa được ưu tiên

Trong trường hợp dòng tiền lớn chưa quay trở lại thị trường trên khung tuần tháng 11, thị trường rất có khả năng vận động không rõ ràng về mặt xu hướng mà thiết lập vùng đi ngang 1600 – 1740 điểm, thanh khoản duy trì dưới ngưỡng 30 ngàn tỷ đồng/phiên.

Xu hướng trung hạn: Vùng đỉnh trung hạn được xác nhận tại cây nến đảo chiều ở mức 1780 điểm. Hiện tại, nhịp hồi phục gần 40 điểm trong phiên đã kéo chỉ số VN-Index lên sắc xanh trên biểu đồ tuần tại đường MA20 tuần, áp lực bán tạm thời dừng lại. Tuy nhiên lực cầu trong tuần khá thấp, xu hướng chính trên biểu đồ tuần vẫn là xu hướng điều chỉnh, nhịp hồi sẽ diễn ra trong vài phiên tới. Tuy nhiên, xét về trung hạn thị trường vẫn đang ở trong xu hướng giảm. Các nhịp lướt sóng phù hợp với nhà đầu tư ưa mạo hiểm.

Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh, biên độ điều chỉnh của giá có thể di chuyển về hỗ trợ gần nhất 1486 – 1540 khi xác nhận thủng qua 1600 điểm.

Kết luận: VN-Index hồi phục cấu tạo nên mô hình đảo chiều ngắn hạn, đường giá cắt lên MA10 ngày cho tín hiệu nhịp hồi sẽ diễn ra trong vài phiên tới. Tuy nhiên, xét về trung hạn thị trường vẫn đang ở trong xu hướng giảm. Các nhịp lướt sóng phù hợp với nhà đầu tư ưa mạo hiểm.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 3: 1976 - 2084

Kháng cự 2: 1740 - 1780

Kháng cự 1: 1710 - 1740

Hỗ trợ 1: 1586 - 1606

Hỗ trợ 2: 1486 - 1530

Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index xuất hiện phân kỳ trên biểu đồ H1 với đường giá lần lượt cắt lên các đường MA10/20/50 cho tín hiệu đảo chiều hồi phục ngắn hạn. Hầu hết các cổ phiếu đều cho tín hiệu đảo chiều hồi phục kỹ thuật, tuy nhiên xu hướng hồi không rõ ràng, ưu tiên các giao dịch lướt sóng cho nhà đầu tư ưa mạo hiểm. Hiện tại dòng tiền có xu hướng quay lại nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Xây dựng, Bán lẻ, Xuất khẩu Dầu khí Công nghệ, ... Nhà đầu tư quan sát hành động giá trên khung giao dịch ngắn hạn để giao dịch chính xác hơn.

Hạn chế giao dịch với cổ phiếu khi giá và khối lượng không đồng thuận. Các hành động mua mới cần chờ đợi khi thị trường chiết khấu đủ an toàn.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

☞ Báo cáo Chiến lược tháng 11/2025: Nhịp điều chỉnh chưa kết thúc

☞ Bản tin Tiêu điểm ngành (07/11/2025)

TIN TỨC THẾ GIỚI

☞ Đô la ổn định khi căng thẳng thương mại hạ nhiệt

☞ Người tiêu dùng Trung Quốc thờ ơ với “Ngày Độc thân” giữa lo ngại kinh tế

☞ Nổ lò bong bóng AI khi SoftBank bán hết cổ phần Nvidia

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

☞ Bộ Xây dựng: Tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công trong 2 tháng cuối năm

☞ TP HCM có thể được giao xây nhà xã hội nhiều nhất cả nước

☞ Khởi công metro số 2 TP. Hồ Chí Minh trong tháng 1/2026

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

13/11/2025: Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tại Mỹ

14/11/2025: Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 10 tại Mỹ

Chi số thị trường Việt Nam	12/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
----------------------------	------------	----------------	----------------	-----------------

VNINDEX	1,631.86	2.40%	-1.22%	-1.26%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	22,166.22	12.07%	-35.31%	-2.39%
HNX	264.79	1.42%	-0.42%	-1.77%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,457.29	14.43%	-50.06%	-5.58%
Upcom	119.03	1.00%	3.25%	8.42%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	655.55	-23.45%	-39.45%	74.45%
P/E VNindex (x)	14.23	2.37%	0.92%	-5.89%
P/B VNindex (x)	1.97	2.60%	1.03%	-4.37%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE
--

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
-------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	VRE	5.64%	BCM	-0.15%	VIC	5.07%	VHM	-6.19%	VJC	36.83%	STB	-13.80%
2	VIC	5.07%			VNM	4.36%	STB	-6.12%	VIC	23.51%	MBB	-11.57%
3	BVH	4.87%			BVH	3.13%	LPB	-5.90%	FPT	9.23%		-11.14%
4	FPT	4.68%			GAS	2.31%	VJC	-5.22%	MWG	4.41%	TCB	-9.91%
5	VHM	4.44%			SSI	2.16%	VPB	-5.08%	GVR	4.21%	VPB	-7.13%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
----------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	NVL	6.97%	BHN	-3.37%	PVD	6.77%	SVC	-15.81%	SVC	34.50%	VSC	-23.17%
2	VSC	6.95%	ACG	-1.80%	LGC	6.67%	KHG	-11.61%	BMP	22.82%	AGG	-18.30%
3	KHG	6.81%	PAN	-1.49%	PSH	4.74%	GMD	-7.88%	MSH	15.20%	GEX	-16.79%
4	CII	6.80%	CRE	-1.06%	PPC	2.43%	KBC	-7.15%	PVD	13.99%	DXS	-16.29%
5	SVC	6.32%	HNA	-0.68%	PGD	2.09%	BMI	-6.49%	KHG	13.93%	VGC	-15.92%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	---------------------------	----------------------------	----------------------------

1	DCL	6.47%	ICT	-6.91%	C32	18.50%	TDP	-13.26%	DCL	33.27%	VIX	-29.70%
2	DHA	6.38%	CCI	-6.79%	ICT	10.90%	BBC	-11.50%	ICT	27.22%	VPG	-26.99%
3	MHC	5.91%	BBC	-4.02%	TNC	8.77%	CDC	-10.33%	DHA	21.83%	VNE	-22.17%
4	HTN	5.84%	DQC	-3.60%	SMC	7.76%	JVC	-9.73%	C32	19.10%	VMD	-21.26%
5	TNH	5.74%	OPC	-2.87%	PET	7.62%	VIX	-8.62%	HAH	17.16%	HHS	-20.60%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	12/11/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
--	------------	----------------	----------------	-----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	24,381.46	1.22%	1.81%	-0.17%
Dow Jones	48,254.82	0.68%	2.48%	3.73%
FTSE 100	9,911.42	0.12%	2.02%	5.13%
Nikkei 225	51,063.31	0.43%	-0.84%	13.64%
S&P 500	6,850.92	0.06%	1.17%	2.02%

Tỷ giá

USD/VND	26,315.00	0.06%	-0.02%	-0.19%
USD/JPY	154.16	0.01%	-0.03%	4.81%
GBP/USD	1.32	0.00%	0.76%	-2.22%
EUR/USD	1.16	0.00%	0.87%	-0.85%

Năng lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	65.10	-0.09%	1.02%	1.54%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.53	-0.88%	4.38%	31.69%
Than	USD/T	109.50	1.53%	-1.22%	4.43%

Kim loại và vật liệu xây dựng

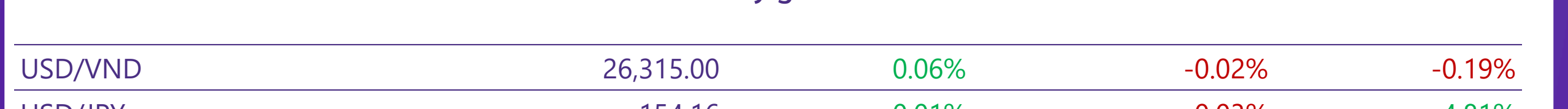
Bạc	USD/t.oz	53.27	4.00%	12.96%	13.36%
Quặng sắt	USD/T	104.17	0.59%	-0.33%	0.07%
Đồng	USD/Lbs	5.07	0.40%	3.68%	3.26%
Gỗ	USD/1000 board feet	509.00	0.39%	-6.43%	-17.03%
Vàng	USD/t.oz	4,141.51	0.36%	5.32%	7.40%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	855.00	0.35%	0.83%	6.21%
Thép	CNY/T	3,030.00	-0.43%	0.07%	-1.81%

Nông nghiệp

Đường	USd/Lbs	14.57	2.25%	2.46%	-11.16%
Cà phê	USd/Lbs	423.88	0.07%	4.60%	12.11%
Lúa mì	USd/Bu	536.00	0.05%	-1.38%	5.25%
Cao su	USD Cents / Kg	170.10	-0.18%	-0.53%	0.06%
Lợn hơi	USd/Lbs	80.53	-2.21%	0.75%	-18.39%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 12/11/2025
--

1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
-----------	------------------------	-----------

VIC	1,247,307	1,247,307
HPG	1,129,295	1,129,295
FPT	1,162,816	1,162,816
MSN	89,132	1,128,301
VNM	82,684	1,390,136

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
-----------	------------------------	-----------

TCX	-2,210,210	-2,210,210
STB	-2,129,295	-2,129,295
VIX	-2,129,295	-2,129,295
HDB	-2,129,295	-2,129,295
VCI	-2,129,295	-2,129,295

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
-----------	------------------------	-----------

GEE	1,247,307	1,247,307
VIX	1,129,295	1,129,295
CII	1,162,816	1,162,816
FPT	89,132	1,128,301
VNM	82,684	1,390,136

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
-----------	------------------------	-----------

DGC	-12,400	-135,300
DIG	-9,470	-146,000
GEX	-6,240	-140,000
VHM	-16,110	-178,400
VPB	-16,110	-178,400

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](https://abs.vn)

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS
TRADING VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Tư hào
NHẬN CỨ ĐÚP GIẢI THƯỞNG

BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIỆT NAM 2024
LƯNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỌI
TỐT NHẤT VIỆT NAM

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ

Trải nghiệm ngay
ABS invest tại đây